

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT**

THÁI DOÃN THÀNH

**XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG BẦU CỬ QUỐC GIA
Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

**Chuyên ngành: Lý luận và lịch sử Nhà nước và pháp luật
Mã số: 60 38 01 01**

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2018

**Công trình được hoàn thành
tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội**

Người hướng dẫn khoa học: TS. MAI VĂN THẮNG

Phản biện 1:.....

Phản biện 2:.....

**Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp
tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội**

Vào hồi giờ, ngày tháng năm 2018

Có thể tìm hiểu luận văn tại

Trung tâm tư liệu Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội

Trung tâm tư liệu - Thư viện Đại học Quốc gia Hà Nội

MỤC LỤC CỦA LUẬN VĂN

Trang

Trang phụ bìa	
Lời cam đoan	
Lời cảm ơn	
Mục lục	
Danh mục các từ viết tắt	
MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG 1: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ LỊCH SỬ CỦA PHÁP LUẬT VÀ XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG BẦU CỬ QUỐC GIA Ở VIỆT NAM	7
1.1. Những vấn đề lý luận của pháp luật và xây dựng, hoàn thiện pháp luật về tổ chức, hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam	7
1.1.1. Khái niệm pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam.....	7
1.1.2. Nội dung của pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam	9
1.1.3. Khái niệm và nội dung hoạt động xây dựng pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam.....	12
1.1.4. Khái niệm và nội dung hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam	14
1.2. Khái lược về lịch sử hình thành và phát triển của cơ quan phụ trách bầu cử và lịch sử phát triển pháp luật về tổ chức và hoạt động của cơ quan phụ trách bầu cử ở Việt Nam	16
1.2.1. Giai đoạn từ năm 1945 đến năm 1954.....	17
1.2.2. Giai đoạn từ năm 1954 đến năm 1992.....	19
1.2.3. Giai đoạn từ năm 1992 đến năm 2013.....	21
1.2.4. Giai đoạn từ năm 2013 đến nay.....	23
1.3. Vai trò, ý nghĩa của Hội đồng bầu cử Quốc gia và xây dựng, hoàn thiện pháp luật về tổ chức, hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia trong hoàn thiện tổ chức quyền lực Nhà nước, xây dựng nhà nước pháp quyền và thực hiện quyền làm chủ của người dân ở Việt Nam hiện nay	26

1.3.1.	Vai trò, ý nghĩa của Hội đồng bầu cử Quốc gia trong hoàn thiện tổ chức quyền lực Nhà nước, xây dựng nhà nước pháp quyền và thực hiện quyền làm chủ của người dân ở Việt Nam hiện nay	26
1.3.2.	Vai trò, ý nghĩa của việc xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia trong hoàn thiện tổ chức quyền lực Nhà nước, xây dựng nhà nước pháp quyền và thực hiện quyền làm chủ của người dân ở Việt Nam hiện nay	29
1.4.	Nhóm yếu tố ảnh hưởng đến xây dựng và hoàn thiện pháp luật về Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam hiện nay	32
1.4.1.	Nhóm yếu tố về tư tưởng - nhận thức, tư duy	32
1.4.2.	Nhóm yếu tố về kinh tế - xã hội của đất nước.....	32
	Kết luận chương 1	34
	CHƯƠNG 2: THỰC TIỄN XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG BẦU CỬ QUỐC GIA Ở VIỆT NAM HIỆN NAY	35
2.1.	Thực tiễn tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam hiện nay	35
2.1.1.	Thực tiễn tổ chức của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam hiện nay	35
2.1.2.	Thực tiễn hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam hiện nay	36
2.2.	Thực trạng pháp luật và xây dựng, hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia	39
2.2.1.	Thực trạng pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia	39
2.2.2.	Thực tiễn xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia trong thời gian vừa qua và những vấn đề đặt ra.....	55
2.3.	Nguyên nhân dẫn đến những thành tựu và hạn chế của hoạt động xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam hiện nay	57
2.3.1.	Nguyên nhân dẫn đến những thành tựu của hoạt động xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam hiện nay	57
2.3.2.	Nguyên nhân dẫn đến những hạn chế của hoạt động xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam hiện nay	59
	Kết luận chương 2	61

CHƯƠNG 3: QUAN ĐIỂM VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG BẦU CỬ QUỐC GIA Ở VIỆT NAM....	62
3.1. Quan điểm xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam hiện nay	62
3.1.1. Việc xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia phải trên cơ sở lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.....	62
3.1.2. Việc xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia phải trên cơ sở quy định của Hiến pháp về kiểm soát quyền lực nhà nước và tổ chức chính quyền.....	63
3.1.3. Việc xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia cần bảo đảm các nguyên tắc hiệu quả, độc lập, công bằng, liêm chính, minh bạch, chuyên nghiệp và tiếp thu tiến bộ của thế giới trong pháp luật tổ chức và hoạt động của các cơ quan phụ trách bầu cử.....	63
3.2. Một số giải pháp xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam hiện nay.....	65
3.2.1. Một số giải pháp chung nhằm xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia.....	67
3.2.2. Một số giải pháp xây dựng và hoàn thiện nội dung của pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam.....	69
Kết luận chương 3	81
KẾT LUẬN	82
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	84

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong đời sống xã hội của nước ta, bầu cử có một vị trí và ý nghĩa chính trị đặc biệt quan trọng. Kể từ khi cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên, ngày 6 tháng 01 năm 1946 để bầu ra Nghị viện nhân dân khai sinh Quốc hội của nước Việt Nam dân chủ cộng hoà, nay là nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nước ta đã trải qua 14 cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội. Thực tiễn lịch sử đã cho thấy tất cả các cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội đều là những sự kiện chính trị có ý nghĩa trọng đại đối với đất nước. Bầu cử là một trong những chế định pháp luật quan trọng của ngành luật Hiến pháp, là cơ sở pháp lý cho việc hình thành các cơ quan đại diện - cơ quan quyền lực Nhà nước. Bộ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp là phương thức thực hiện thể chế dân chủ, thực hiện quyền công dân và quyền tham gia quản lý đất nước của người dân thông qua người đại diện. Thông qua bầu cử, nhân dân tìm kiếm, chọn lựa những người sẽ thay mặt cho họ quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước. Có thể nói, bầu cử là hình thức cho thấy quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân và là yếu tố không thể thiếu được trong chế độ xã hội dân chủ đương đại.

Thực tiễn tổ chức các cuộc bầu cử ở nước ta trong những năm qua cho thấy, các cuộc bầu cử diễn ra một cách trôi chảy và thành công tốt đẹp. Nhưng để tiếp tục nâng cao chất lượng, đảm bảo cho các cuộc bầu cử được tổ chức một cách độc lập và khách quan hơn, các thế lực thù địch không có chỗ để xuyên tạc, cần phải tiếp tục đổi mới tổ chức bầu cử. Để khẳng định vị trí, vai trò quan trọng, độc lập của Hội đồng bầu cử quốc gia (HĐBCQG), Hiến pháp đã quy định, Hội đồng bầu cử do Quốc hội thành lập, không phải do Ủy ban thường vụ Quốc hội (UBTVQH) thành lập như trước đây. Tuy nhiên, Hiến pháp lại không quy định cụ thể về cách thức thành lập HĐBCQG mà do luật định. Có ý kiến cho rằng, xuất phát từ vị trí là cơ quan hiến định độc lập, các thành viên HĐBCQG không được kiêm nhiệm

với các vị trí trong cơ quan Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội. Từ thực tế của Việt Nam, Theo Phó chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại Ngô Đức Mạnh, thành viên của Hội đồng này là công dân Việt Nam, có đủ kinh nghiệm quản lý nhà nước, trải qua công tác điều hành thực tiễn, có kinh nghiệm trong các cơ quan Đảng, Nhà nước và khi đã được bầu làm thành viên của HĐBCQG thì họ không thể đồng thời kiêm nhiệm các vị trí công tác khác trong các cơ quan Đảng, Nhà nước hoặc các tổ chức chính trị - xã hội. Bên cạnh đó, một trong những chức năng nhiệm vụ mới của HĐBCQG đó là trình Quốc hội, HĐND các cấp báo cáo về việc thẩm tra tư cách đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND; căn cứ vào kết quả báo cáo sẽ khắc phục được tình trạng vừa đá bóng, vừa thổi còi khi HĐBCQG tổ chức thẩm tra tư cách đại biểu lại gồm các đại biểu Quốc hội cũng vừa trúng cử tại kỳ bầu cử đại biểu Quốc hội.

Trong những năm vừa qua, HĐBCQG tuy đã thực hiện tốt công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp nhưng vẫn còn một số điểm hạn chế trong tổ chức và hoạt động của HĐBCQG cần phải được khắc phục như các thành viên HĐBCQG hoạt động kiêm nhiệm; vừa là người ứng cử; vừa là người tổ chức xét tư cách đại biểu của chính họ khi mới được bầu cử... Vì vậy, việc xây dựng chính sách và ban hành cơ chế hay nói cách khác cần phải có một đạo luật quy định về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG là điều hết sức quan trọng và cấp bách.

Với lý do trên, tác giả đã chọn đề tài "*Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử quốc gia ở Việt Nam hiện nay*" làm đề tài luận văn thạc sĩ luật học với mong muốn góp phần làm rõ thêm những khía cạnh lý luận, thực tiễn trong vấn đề này, qua đó góp phần thúc đẩy sự nghiệp hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG ở nước ta trong giai đoạn tới.

2. Tình hình nghiên cứu

Từ trước tới nay, đã có một số công trình nghiên cứu về vấn đề bầu

cử, các cơ quan phụ trách bầu cử nói chung, về thiết chế HĐBCQG nói riêng, trong đó tiêu biểu như:

- Cuốn sách *“Mối quan hệ giữa Quốc hội và thiết chế Hội đồng bầu cử Quốc gia”* của Viện nghiên cứu lập pháp thuộc Ủy ban thường vụ Quốc hội, năm 2011.

- Luận văn thạc sĩ chính trị học của Phạm Thị Phương Hiền về *“Đảm bảo tính cạnh tranh trong bầu cử Quốc hội ở Việt Nam hiện nay”*, Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, năm 2012.

- Luận văn thạc sĩ luật học của Trần Diệu Hương về *“Hoàn thiện pháp luật về bầu cử những vấn đề lý luận và thực tiễn”*, Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội, năm 2013.

- Luận văn thạc sĩ luật học của Nguyễn Thế Quyết về *“Đổi mới tổ chức và hoạt động của các cơ quan quản lý bầu cử ở Việt Nam”*, Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội, năm 2014.

- Luận văn thạc sĩ luật học của Hoàng Thu Trang về *“Hệ thống bầu cử của một số quốc gia trên thế giới và ở Việt Nam hiện nay”*, Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội, năm 2015.

- Luận văn thạc sĩ luật học của Nguyễn Thị Ngọc Nga về *“Chế định Hội đồng bầu cử quốc gia theo Hiến pháp năm 2013”*, Đại học Luật Hà Nội, năm 2016.

- Tài liệu tham khảo *“Mô hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử quốc gia ở một số nước trên thế giới và kinh nghiệm cho Việt Nam”*, Trung tâm nghiên cứu khoa học, Viện nghiên cứu lập pháp, Ủy ban thường vụ Quốc hội, năm 2013.

Những công trình nghiên cứu kể trên đã giúp làm sáng tỏ một số vấn đề về hoạt động của thiết chế HĐBCQG, tuy nhiên chưa có công trình nào nghiên cứu riêng biệt, chuyên sâu về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG. Vì vậy, luận văn này là cần thiết, không trùng lặp với các công trình nghiên cứu đã được công bố. Với mong muốn qua nghiên cứu lý luận, lịch

sử và thực tiễn thi hành nhằm đưa ra giải pháp hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động HĐBCQG ở Việt Nam hiện nay.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

- *Mục đích nghiên cứu:* Làm rõ hơn những vấn đề lý luận và đánh giá thực tiễn tổ chức và hoạt động của các cơ quan phụ trách bầu cử, HĐBCQG ở Việt Nam, trên cơ sở đó đề xuất những giải pháp góp phần hoàn thiện tổ chức và hoạt động của cơ quan HĐBCQG ở nước ta trong thời gian tới.

- *Nhiệm vụ nghiên cứu:*

+ Phân tích làm rõ những vấn đề lý luận, lịch sử hình thành về tổ chức và hoạt động của các cơ quan phụ trách bầu cử, phân tích cơ sở hình thành, vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ qua các giai đoạn

+ Phân tích thực trạng pháp luật tổ chức và hoạt động của các cơ quan HĐBCQG ở Việt Nam chỉ ra những ưu, nhược điểm và nguyên nhân của những ưu, nhược điểm đó.

+ Dựa trên kết quả những phân tích ở trên, đề xuất những quan điểm, giải pháp góp phần xây dựng và hoàn thiện hệ pháp luật về tổ chức và hoạt động của các cơ quan HĐBCQG ở nước ta trong thời gian tới.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- *Đối tượng nghiên cứu:* Những vấn đề lý luận và thực trạng pháp luật về tổ chức, hoạt động của các cơ quan HĐBCQG ở Việt Nam, trong đó tập trung vào thực trạng pháp luật về tổ chức và hoạt động.

- *Phạm vi nghiên cứu:* Luận văn chỉ tập trung nghiên cứu thực trạng pháp luật tổ chức và hoạt động của các HĐBCQG, không đi sâu nghiên cứu tất cả các vấn đề về bộ máy giúp việc của cơ quan này.

Luận văn tập trung nghiên cứu pháp luật về tổ chức và hoạt động của các cơ quan HĐBCQG ở Việt Nam. Tuy luận văn có phân tích pháp luật về tổ chức và hoạt động của các cơ quan phụ trách bầu cử qua các giai đoạn nhưng chỉ ở mức khái quát, làm cơ sở để đối chiếu, so sánh với pháp luật về tổ chức và hoạt động của các cơ quan HĐBCQG ở Việt Nam.

5. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn được thực hiện trên cơ sở áp dụng các phương pháp luận duy vật biện chứng, duy vật lịch sử của Chủ nghĩa Mác-Lênin; tư tưởng Hồ Chí Minh; pháp luật của Nhà nước; đường lối, chính sách của Đảng về đổi mới đất nước, phát huy dân chủ, xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

Luận văn sử dụng một số phương pháp nghiên cứu cụ thể để làm rõ những vấn đề đặt ra, bao gồm: Phân tích, tổng hợp, so sánh, thống kê, trao đổi...

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn

Về lý luận, luận văn góp phần làm phong phú thêm lý luận về pháp luật tổ chức và hoạt động của cơ quan phụ trách bầu cử ở Việt Nam.

Về mặt thực tiễn, luận văn khái quát, giới thiệu thực trạng pháp luật về tổ chức và hoạt động của các cơ quan HĐBCQG ở Việt Nam, phân tích, rút ra những bài học kinh nghiệm và đề xuất giải pháp xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của cơ quan HĐBCQG ở nước ta.

Với ý nghĩa lý luận và thực tiễn như vậy, luận văn có thể làm dùng làm tài liệu tham khảo ở các cơ sở đào tạo sinh viên ngành luật.

7. Kết cấu luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận, mục lục, phụ lục và danh mục tài liệu tham khảo, đề tài được cấu trúc làm ba chương gồm:

Chương 1: Những vấn đề lý luận và lịch sử của pháp luật và xây dựng, hoàn thiện pháp luật về tổ chức, hoạt động của hội đồng bầu cử quốc gia ở Việt Nam

Chương 2: Thực tiễn xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của hội đồng bầu cử quốc gia ở Việt Nam hiện nay

Chương 3: Quan điểm và một số giải pháp xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam

CHƯƠNG 1

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ LỊCH SỬ CỦA PHÁP LUẬT VÀ XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN PHỤ TRÁCH BẦU CỬ Ở VIỆT NAM

Chương này trình bày từ trang 8 đến trang 36 gồm các nội dung sau:

1.1. Những vấn đề lý luận của pháp luật và xây dựng, hoàn thiện pháp luật về tổ chức, hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam

1.1.1. Khái niệm pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam

Ở phần này, luận văn đưa ra khái niệm pháp luật và chỉ ra khái niệm về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG, theo đó:

Pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG được hiểu là hệ thống các quy tắc do Nhà nước ban hành và bảo đảm thực hiện nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong công tác tổ chức và hoạt động của cơ quan HĐBCQG.

1.1.2. Nội dung của pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam

Ở phần này, luận văn đưa ra 6 nội dung cơ bản của pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG đó là các nội dung: Vị trí, tính chất pháp lý của HĐBCQG; Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐBCQG; Cách thức thành lập của HĐBCQG; Cơ cấu tổ chức của HĐBCQG; Hình thức hoạt động của HĐBCQG; Mối quan hệ của HĐBCQG.

1.1.3. Khái niệm và nội dung hoạt động xây dựng pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam

Ở phần này, luận văn chỉ ra khái niệm và nội dung của hoạt động xây dựng pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG, theo đó:

Xây dựng pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG được hiểu là nhà nước thông qua các cơ quan có thẩm quyền hoặc cá nhân được trao

quyền ban hành ra các quy phạm pháp luật theo một trình tự, thủ tục do luật định nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong công tác tổ chức và hoạt động của cơ quan này.

Nội dung:

- Xây dựng pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG phải đúng thẩm quyền, gồm: thẩm quyền về nội dung và thẩm quyền về hình thức.

- Xây dựng pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG phải được tiến hành theo thủ tục pháp luật quy định

- Xây dựng pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG phải được tiến hành theo đúng chuyên môn nghiệp vụ

1.1.4. Khái niệm và nội dung hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam

Ở phần này, luận văn chỉ ra khái niệm của hoạt động hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG, theo đó:

Hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG là quá trình xây dựng, sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy phạm pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG, do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành theo trình tự, thủ tục do pháp luật quy định nhằm bảo đảm cho pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG ngày càng đầy đủ, thống nhất và đồng bộ hơn, phù hợp với thực tế cuộc sống và ngày càng đáp ứng tốt hơn yêu cầu đối với HĐBCQG trong nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

1.2. Khái lược về lịch sử hình thành và phát triển của cơ quan phụ trách bầu cử và lịch sử phát triển pháp luật về tổ chức và hoạt động của cơ quan phụ trách bầu cử ở Việt Nam

1.2.1. Giai đoạn từ năm 1946 đến năm 1954

Ở phần này, luận văn nêu khái quát khuôn khổ pháp luật về tổ chức và hoạt động của cơ quan phụ trách bầu cử ở nước ta theo Sắc lệnh số 51 ngày 17/10/1945 quy định về việc ấn định thể lệ cuộc tổng tuyển cử do Chủ tịch Hồ Chí Minh ban hành.

Cơ quan phụ trách bầu cử gọi là “*ban phụ trách bầu cử*” do Ủy ban nhân dân làng và tỉnh lỵ (hay khu phố) triệu tập, có cơ quan giúp việc là “*ban kiểm soát cuộc bầu cử toàn tỉnh*” và hoạt động một cách độc lập, mang tính lâm thời.

1.2.2. Giai đoạn từ năm 1954 đến năm 1992

Ở phần này, luận văn nêu khái quát khuôn khổ pháp luật về tổ chức và hoạt động của cơ quan phụ trách bầu cử ở nước ta theo Luật bầu cử đại biểu Quốc hội năm 1959, năm 1980 và Pháp lệnh bầu cử đại biểu HĐND năm 1961.

Cơ quan phụ trách bầu cử bao gồm: Hội đồng bầu cử ở Trung ương; Ban bầu cử ở đơn vị bầu cử; Tổ bầu cử ở khu vực bỏ phiếu hoạt động mang tính lâm thời.

1.2.3. Giai đoạn từ năm 1992 đến năm 2013

Ở phần này, luận văn nêu khái quát khuôn khổ pháp luật về tổ chức và hoạt động của cơ quan phụ trách bầu cử ở nước ta theo Luật bầu cử đại biểu Quốc hội năm 1992, sau đó là Luật bầu cử đại biểu Quốc hội năm 1997 (sửa đổi năm 2001), Luật bầu cử đại biểu HĐND năm 1994 và năm 2003.

Cơ quan phụ trách bầu cử gồm: Hội đồng bầu cử ở Trung ương; Ủy ban bầu cử ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Ban bầu cử ở đơn vị bầu cử; Tổ bầu cử ở khu vực bỏ phiếu. Hoạt động theo nguyên tắc làm việc theo tập thể và quyết định theo đa số, mang tính lâm thời.

1.2.4. Giai đoạn từ năm 2013 đến nay

Ở phần này, luận văn nêu khái quát khuôn khổ pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG theo Điều 117 Hiến pháp năm 2013 và Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp năm 2015.

HĐBCQG là cơ quan do Quốc hội thành lập, có nhiệm vụ tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội; chỉ đạo và hướng dẫn công tác bầu cử đại biểu HĐND các cấp.

1.3. Vai trò, ý nghĩa của Hội đồng bầu cử Quốc gia và xây dựng, hoàn thiện pháp luật về tổ chức, hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia trong hoàn thiện tổ chức quyền lực Nhà nước, xây dựng nhà nước pháp quyền và thực hiện quyền làm chủ của người dân ở Việt Nam hiện nay

1.3.1. Vai trò, ý nghĩa của Hội đồng bầu cử Quốc gia trong hoàn thiện tổ chức quyền lực Nhà nước, xây dựng nhà nước pháp quyền và thực hiện quyền làm chủ của người dân ở Việt Nam hiện nay

Ở phần này, luận văn chỉ ra 7 vai trò, ý nghĩa của HĐBCQG trong hoàn thiện tổ chức quyền lực Nhà nước, xây dựng Nhà nước pháp quyền và thực hiện quyền làm chủ nhà nước của người dân. Cụ thể, bảo đảm cho cuộc bầu cử diễn ra một cách dân chủ, công bằng, minh bạch:

- *Thứ nhất*, HĐBCQG quyết định những người đủ tư cách bỏ phiếu.
- *Thứ hai*, HĐBCQG tiếp nhận, phê duyệt danh sách ứng cử viên.
- *Thứ ba*, HĐBCQG tổ chức kiểm phiếu, thống kê phiếu và công bố kết quả.
- *Thứ tư*, HĐBCQG kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử
- *Thứ năm*, HĐBCQG chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền.
- *Thứ sáu*, HĐBCQG lập, niêm yết và tiến hành rà soát danh sách cử tri.
- *Thứ bảy*, HĐBCQG chỉ đạo công tác bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong cuộc bầu cử giúp người dân yên tâm tham gia bầu cử,

1.3.2. Vai trò, ý nghĩa của việc xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia trong hoàn thiện tổ chức quyền lực Nhà nước, xây dựng nhà nước pháp quyền và thực hiện quyền làm chủ của người dân ở Việt Nam hiện nay

Ở phần này, luận văn chỉ ra vai trò, ý nghĩa của hoạt động xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG chủ yếu là tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho tổ chức và hoạt động của HĐBCQG trên thực tế.

1.4. Những yếu tố ảnh hưởng đến xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam hiện nay

Ở phần này, luận văn chỉ ra hai yếu tố cơ bản ảnh hưởng đến hoạt động xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG ở Việt Nam hiện nay, đó là:

- Nhóm yếu tố về tư tưởng - nhận thức, tư duy: Hoạt động này chỉ có thể dựa trên cơ sở của tư tưởng - nhận thức, tư duy toàn diện, đúng đắn, sáng tạo mới có thể đưa ra những quan điểm, lý luận đầy đủ, đúng đắn, sáng tạo về pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình xây dựng và hoàn thiện pháp luật nói chung và pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG nói riêng.

- Nhóm yếu tố về kinh tế - xã hội: Khi nền kinh tế phát triển, đời sống nhân dân được bảo đảm, nguồn kinh phí đầu tư cho hoạt động xây dựng và hoàn thiện pháp luật sẽ cao hơn, tạo điều kiện thuận lợi cho việc bồi dưỡng, đào tạo chủ thể tham gia hoạt động này ảnh hưởng đến hoạt động xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG.

CHƯƠNG 2

THỰC TIỄN XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG BẦU CỬ QUỐC GIA Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Chương 2 được trình bày từ trang 37 đến trang 64 gồm các nội dung sau:

2.1. Thực tiễn tổ chức, hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam hiện nay

2.1.1. Thực tiễn tổ chức của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam hiện nay

Hội đồng bầu cử quốc gia do Quốc hội khóa XIII thành lập gồm 21 thành viên. Ngay sau khi thành lập, HĐBCQG đã thành lập 03 Tiểu ban (Tiểu ban nhân sự và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Tiểu ban an ninh, trật tự, an toàn xã hội; Tiểu ban văn bản pháp luật và thông tin, tuyên truyền) để tham mưu, giúp Hội đồng chỉ đạo công tác chuẩn bị bầu cử trong từng lĩnh vực; thành lập Văn phòng Hội đồng Bầu cử quốc gia để tổ chức phục vụ các hoạt động của Hội đồng. Sau đó đến ngày 21/3 Quốc hội đã bầu lại Chủ tịch Quốc hội và Chủ tịch HĐBCQG, theo đó Chủ tịch Quốc hội mới là bà Nguyễn Thị Kim Ngân kiêm Chủ tịch HĐBCQG và cơ cấu lại các thành viên.

2.1.2. Thực tiễn hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam hiện nay

Ở phần này, luận văn nêu ra thực tiễn hoạt động của HĐBCQG ở Việt Nam hiện nay thông qua cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021, thể hiện trên một số phương diện sau: Công tác lập và niêm yết danh sách cử tri; Công tác tổ chức vận động bầu cử; Công tác thông tin, tuyên truyền cho cuộc bầu cử; Công tác kiểm tra, giám sát bầu cử; Công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác bầu cử.

2.2. Thực trạng pháp luật và xây dựng, hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam hiện nay

2.2.1. Thực trạng pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia

Ở phần này, luận văn chỉ ra thực trạng pháp luật quy định về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG trên các nội dung:

- Về cách thức thành lập, cơ cấu thành viên: Hội đồng bầu cử quốc gia do Quốc hội thành lập, có từ mười lăm đến hai mươi một thành viên gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên là đại diện Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và một số cơ quan, tổ chức hữu quan.

- Cách thức tuyển chọn, bổ nhiệm thành viên của HĐBCQG: Chủ tịch Hội đồng bầu cử Quốc gia do Quốc hội bầu, miễn nhiệm theo đề nghị của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Các Phó Chủ tịch và các Ủy viên Hội đồng bầu cử quốc gia do Quốc hội phê chuẩn theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia.

- Về bộ máy giúp việc của HĐBCQG: Văn phòng HĐBCQG là bộ máy giúp việc của HĐBCQG gồm: Chánh Văn phòng, các Phó Chánh Văn phòng và các thành viên và được tổ chức thành 3 tiểu ban: Tiểu ban nhân sự và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Tiểu ban an ninh, trật tự, an toàn xã hội và Tiểu ban văn bản pháp luật và thông tin, tuyên truyền.

- Về nguyên tắc hoạt động: HĐBCQG hoạt động theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số.

- Về chế độ làm việc: HĐBCQG thực hiện chế độ làm việc bằng hình thức họp, gồm 3 hình thức: phiên họp toàn thể (phiên họp thường niên), phiên họp bất thường và phiên họp nội bộ. HĐBCQG chịu trách nhiệm trước Quốc hội và báo cáo về hoạt động của mình trước Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Về nhiệm vụ, quyền hạn: Hội đồng bầu cử quốc gia là cơ quan do Quốc hội thành lập, có nhiệm vụ tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội; chỉ đạo và hướng dẫn công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

- Về kinh phí hoạt động: Kinh phí hoạt động của Hội đồng bầu cử quốc gia do ngân sách nhà nước bảo đảm. Tuy nhiên, Chính phủ lại là cơ quan tổ chức thực hiện các biện pháp bảo đảm kinh phí, hướng dẫn sử dụng việc quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức bầu cử.

- Về mối quan hệ công tác: HĐBCQG phối hợp với Ủy ban thường vụ Quốc hội trong việc giám sát, kiểm tra công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân. HĐBCQG phối hợp với Đoàn Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, hướng dẫn việc hiệp thương,

giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và vận động bầu cử. HĐBCQG phối hợp với Chính phủ trong việc bảo đảm kinh phí, an ninh, an toàn, các điều kiện cần thiết khác phục vụ cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân. HĐBCQG chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức phụ trách bầu cử trong cả nước về công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Về thời điểm kết thúc nhiệm vụ của HĐBCQG: Hội đồng bầu cử quốc gia kết thúc nhiệm vụ sau khi đã trình Quốc hội khóa mới báo cáo tổng kết cuộc bầu cử trong cả nước và kết quả xác nhận tư cách đại biểu Quốc hội được bầu, bàn giao biên bản tổng kết và hồ sơ, tài liệu về bầu cử đại biểu Quốc hội cho Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa mới.

2.2.2. Thực tiễn xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia trong thời gian vừa qua và những vấn đề đặt ra

Ở phần này, luận văn chỉ ra thực tiễn xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG trên 6 phương diện, cụ thể:

- *Thứ nhất*, lần đầu tiên trong lịch sử lập hiến, tại Điều 117 Hiến pháp năm 2013 đã hiến định HĐBCQG.

- *Thứ hai*, Hiến pháp năm 2013 ghi nhận tại Điều 117 về cơ quan HĐBCQG, quy định về cách thức thành lập, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, sau đó đến năm 2015 mới được luật hóa về tổ chức và hoạt động trong Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp năm 2015

- *Thứ ba*, mặc dù pháp luật đã quy định về bộ máy giúp việc của HĐBCQG, tuy nhiên, việc Quốc hội giao cho UBND tỉnh ban hành Nghị quyết số 1074/2015/UBND ngày 11/12/2015 quy định về bộ máy giúp việc của HĐBCQG cũng là không hợp lý cũng như không bảo đảm được tính hợp hiến và tính hợp pháp.

- *Thứ tư*, đội ngũ cán bộ tham gia xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG còn hạn chế, yếu kém

- *Thứ năm*, hiện nay, các quy định pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG còn nằm rải rác ở nhiều văn bản với nhiều loại khác nhau, chưa có sự thống nhất đồng bộ

- *Thứ sáu*, về quy trình xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG cũng chưa cụ thể, tức chưa có kế hoạch trong xây dựng, trong hoàn thiện pháp luật mà hoạt động này còn mang tính tự phát.

Trên cơ sở đó đưa ra 3 vấn đề cần giải quyết, đó là:

- *Thứ nhất*, xác định tính cấp thiết phải xây dựng một luật riêng quy định về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG.

- *Thứ hai*, cần phải xác định được tổ chức và hoạt động của HĐBCQG được quy định trong loại văn bản nào, qua đó xác định thẩm quyền của cơ quan chủ trì soạn thảo, quy trình soạn thảo, công tác bồi dưỡng cán bộ trực tiếp tham gia vào hoạt động xây dựng và hoàn thiện pháp luật, bảo đảm cho hoạt động xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG đạt hiệu quả cao nhất.

- *Thứ ba*, xác định tính chất độc lập của HĐBCQG trong tổ chức và quản lý bầu cử ở nước ta hiện nay, từ đó trong quá trình tiến hành xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoàn thiện pháp luật theo hướng tổ chức và hoạt động của HĐBCQG là độc lập

2.3. Nguyên nhân dẫn đến những thành tựu và hạn chế của hoạt động xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam hiện nay

2.3.1. Nguyên nhân dẫn đến những thành tựu của hoạt động xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam hiện nay

Ở phần này, luận văn chỉ ra 3 nguyên nhân chủ yếu dẫn đến thành tựu của hoạt động xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG, cụ thể:

- *Thứ nhất*, phù hợp với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng:

Pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐNDQG ban hành theo hướng xây dựng một thiết chế bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân thông qua tổ chức và quản lý bầu cử - một hình thức dân chủ trực tiếp.

- *Thứ hai*, sự phát triển nhân quyền: HĐNDQG là cơ quan ảnh hưởng trực tiếp đến quyền bầu cử, quyền ứng cử và quyền tham gia quản lý nhà nước của nhân dân. Qua đó cần thiết phải có cơ chế pháp lý bảo đảm cho tổ chức và hoạt động của HĐNDQG.

- *Thứ ba*, sự thay đổi trong tư duy lập pháp: Tư duy lập pháp hiện nay đã mở rộng hơn trên con đường hướng tới nền dân chủ, điều đó đã tác động tích cực đến hoạt động xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐNDQG.

2.3.2. Nguyên nhân dẫn đến những hạn chế của hoạt động xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam hiện nay

Ở phần này, luận văn chỉ ra 4 nguyên nhân dẫn đến hạn chế của hoạt động xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐNDQG, cụ thể:

- *Thứ nhất*, hoàn cảnh lịch sử của đất nước, bối cảnh chính trị quốc tế và đường lối chính sách của Đảng: Đây là yếu tố ảnh hưởng đến quá trình xây dựng và hoàn thiện pháp luật nói chung, trong đó có pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐNDQG.

- *Thứ hai*, HĐNDQG là một thiết chế mới được Hiến pháp năm 2013 Hiến định nhưng phải đến ngày 23/11/2015 mới thành lập: Chính vì sự non trẻ, thiếu kinh nghiệm trong thực tiễn tổ chức, quản lý bầu cử đã dẫn đến việc ban hành ra các quy định về tổ chức và hoạt động của HĐNDQG chưa đầy đủ, hạn chế là điều khó tránh khỏi.

- *Thứ ba*, đặc thù về điều kiện chính trị, bối cảnh xã hội ở Việt Nam: Yếu tố đặc thù về chính trị, bối cảnh xã hội, văn hóa, đặc biệt là yếu tố về con người ở Việt Nam khá đa dạng.

- *Thứ tư*, nhận thức của các nhà lập hiến, lập pháp ở Việt Nam: Khi một văn bản pháp luật được xây dựng thì yếu tố nhận thức của những cá nhân, tổ chức trực tiếp tham gia xây dựng sẽ chi phối đến chất lượng các văn bản đó.

CHƯƠNG 3

QUAN ĐIỂM VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG BẦU CỬ QUỐC GIA Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Chương 3 được trình bày từ trang 65 đến trang 87 gồm các nội dung sau:

3.1. Quan điểm xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam hiện nay

Ở phần này, luận văn chỉ ra 3 quan điểm chính nhằm xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG ở Việt Nam hiện nay, theo đó:

Thứ nhất, xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG phải trên cơ sở lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam

Thứ hai, xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG phải trên cơ sở quy định của Hiến pháp về kiểm soát quyền lực nhà nước và tổ chức chính quyền

Thứ ba, xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG cần bảo đảm các nguyên tắc hiệu quả, độc lập, công bằng, liêm chính, minh bạch, chuyên nghiệp và tiếp thu tiến bộ của thế giới trong pháp luật tổ chức và hoạt động của các cơ quan phụ trách bầu cử

3.2. Một số giải pháp xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam hiện nay

Ở phần này, luận văn chỉ ra giải pháp cụ thể đó là cần thiết phải có

một Luật riêng với tên gọi “Luật tổ chức Hội đồng bầu cử quốc gia” quy định về tổ chức và hoạt động, về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể, về những điều kiện bảo đảm cho HĐBCQG hoạt động có hiệu quả và chất lượng như các Luật tổ chức Quốc hội, Luật tổ chức Viện kiểm sát Nhân dân, Luật tổ chức Tòa án Nhân dân, Luật tổ chức Chính phủ, Luật Kiểm toán nhà nước, Luật chính quyền địa phương, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự, và tới đây có lẽ cả Luật Chủ tịch nước.

3.2.1. Một số giải pháp chung nhằm xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia

Ở phần này, luận văn chỉ ra một số giải pháp chung nhằm xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG, theo đó:

Thứ nhất, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của các cơ quan nhà nước và đội ngũ cán bộ công chức thực hiện hoạt động xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia

Thứ hai, tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức nghiên cứu chuyên ngành trong hoạt động xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia

Thứ ba, đổi mới cách thức và quy trình xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia

Thứ tư, các điều kiện bảo đảm đối với hoạt động xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia

3.2.2. Một số giải pháp xây dựng và hoàn thiện nội dung của pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia ở Việt Nam

Ở phần này, luận văn chỉ ra một số giải pháp giải pháp cụ thể nhằm xây dựng “Luật tổ chức Hội đồng bầu cử quốc gia” cũng như hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG, theo đó:

- *Thứ nhất*, quy định về vị trí, chức năng của HĐBCQG trong bộ máy nhà nước: Hội đồng bầu cử quốc gia là cơ quan tổ chức bầu cử cao nhất của nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện tổ chức

bầu cử đại biểu Quốc hội; chỉ đạo và hướng dẫn công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

- *Thứ hai*, quy định về cơ cấu, tổ chức và thành viên của HĐBCQG: ở giải pháp này, luận văn kiến nghị thành viên của HĐBCQG chỉ từ 9 đến 15 người thay vì 15 đến 21 người như pháp luật hiện hành. Ngoài ra, cần quy định cụ thể tiêu chuẩn của các thành viên như: Là công dân Việt Nam, là Đảng viên, từ 35 tuổi trở lên, có trình độ cử nhân Luật, ...

- *Thứ ba*, quy định về nhiệm kỳ của HĐBCQG: nhiệm kỳ của HĐBCQG theo nhiệm kỳ của Quốc hội; mỗi thành viên có thể được bổ nhiệm với thời hạn là 5 đến 10 năm, có thể được bổ nhiệm lại; tuy nhiên, để đảm bảo hoạt động bình thường và liên tục của Hội đồng bầu cử, 1/3 số thành viên được thay thế 3 năm một lần. Việc đan xen nhiệm kỳ giữa các thành viên hỗ trợ rất lớn cho việc duy trì kinh nghiệm tổ chức bầu cử cũng như sự chuyển giao trơn tru về lãnh đạo.

- *Thứ tư*, quy định về nguyên tắc tổ chức và hoạt động: ở giải pháp này, luận văn kiến nghị cần bổ sung thêm nguyên tắc “Độc lập và chỉ tuân theo pháp luật; nghiêm cấm cơ quan, tổ chức, cá nhân can thiệp vào việc tổ chức bầu cử của HĐBCQG” và nguyên tắc “Bảo đảm nguyên tắc bầu cử phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín được thực hiện”.

- *Thứ năm*, quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của HĐBCQG: cần sửa đổi quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của HĐBCQG theo hướng mở rộng hơn trên cơ sở chuyển giao các nhiệm vụ, quyền hạn của UBTVQH và Chính phủ theo quy định của các luật bầu cử hiện hành. Các nhiệm vụ được bổ sung, quy định mới gồm: Ban hành văn bản hướng dẫn các luật về bầu cử; Ấn định và công bố ngày bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp; Phân bổ số lượng đại biểu Quốc hội được bầu của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;... Ngoài ra có thể nghiên cứu về việc trao quyền tổ chức trưng cầu ý dân cho HĐBCQG theo quyết định của Quốc hội. Bởi lẽ, về bản chất các trình tự, thủ tục tổ chức trưng cầu ý

dân được quy định có nhiều điểm tương đồng với trình tự, thủ tục tổ chức bầu cử Quốc hội và hai hoạt động này đều là hoạt động chính trị - pháp lý, là hình thức dân chủ trực tiếp.

- *Thứ sáu*, quy định về bộ máy giúp việc: luận văn kiến nghị cần trao toàn quyền cho HĐBCQG nghiên cứu, quyết định thành lập bộ máy giúp việc của chính mình cũng như tuyển chọn, “trung tập” nhân viên làm việc trong bộ máy giúp việc đó cũng như bám sát các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của HĐBCQG.

- *Thứ bảy*, quy định về kinh phí hoạt động: Hiện nay, việc sử dụng kinh phí của HĐBCQG do ngân sách nhà nước bảo đảm nhưng phải phụ thuộc vào Chính phủ. Vì vậy, để bảo đảm HĐBCQG là một cơ quan thực sự độc lập, thực quyền và căn cứ vào điều kiện đặc thù ở nước ta, cần quy định tài chính của HĐBCQG theo hướng được bảo đảm bởi ngân sách nhà nước do Quốc hội quyết định, các cơ quan hành chính có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện để HĐBCQG sử dụng nguồn kinh phí trong công tác bầu cử.

- *Thứ tám*, quy định về mối quan hệ công tác: Cần sửa đổi bổ sung quy định về mối quan hệ công tác của HĐBCQG với UBND trong hoạt động giám sát, kiểm tra công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp. Theo hướng chuyển giao quyền này cho HĐBCQG thay vì phối hợp với UBND thực hiện.

- *Thứ chín*, quy định về chế độ làm việc: về chế độ làm việc hiện nay của HĐBCQG chủ yếu thông qua các phiên họp là hợp lý. Tuy nhiên, về chế độ chịu trách nhiệm và báo cáo, cần bổ sung thêm quy định cụ thể về nội dung báo cáo, thời gian báo cáo (có thể một năm hai lần và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Quốc hội, UBND) trước Quốc hội và UBND. Đặc biệt trong các báo cáo cần nêu rõ trách nhiệm của mình cũng như cung cấp kịp thời các thông tin liên quan đến quá trình tổ chức, quản lý bầu cử và các công việc khác liên quan đến thực thi nhiệm vụ, quyền hạn.

KẾT LUẬN

Hiện nay các nước trên thế giới chủ yếu thực hiện nền dân chủ thông qua hoạt động bầu cử. Bầu cử là một hoạt động chính trị - pháp lý đặc biệt quan trọng ở các quốc gia dân chủ, có vai trò hợp pháp hóa chính quyền, bảo đảm tính “chính danh” và sự ổn định của chính quyền. Mặt khác, bầu cử chính là phương thức nhằm bảo đảm các quyền tự do, dân chủ của nhân dân. Thông qua bầu cử, nhân dân sẽ chuyển giao quyền lực của mình cho những người trong cơ quan đại diện nhà nước để họ điều hành và quản lý xã hội. Tuy nhiên để cuộc bầu cử diễn ra thành công đòi hỏi công tác tổ chức bầu cử phải dân chủ, công bằng, minh bạch. Điều này cần thiết phải có một thiết chế đứng ra tổ chức, quản lý, điều hành cuộc bầu cử một cách thường xuyên. Theo nghiên cứu và thực tiễn các quốc gia trên thế giới, xu hướng thành lập một cơ quan phụ trách bầu cử quốc gia với vị trí Hiến định độc lập diễn ra khá phổ biến.

Ở Việt Nam, lần đầu tiên trong lịch sử lập Hiến, Hiến pháp năm 2013 đã Hiến định cơ quan phụ trách bầu cử đó là “Hội đồng bầu cử quốc gia” tại Điều 117, đánh dấu một bước ngoặt trong đổi mới hệ thống bầu cử. Tuy nhiên pháp luật hiện nay quy định khá mờ nhạt, rải rác trong các văn bản về tổ chức và hoạt động của cơ quan này, tập trung nhất là Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp năm 2015. Nhưng nhìn chung, các quy định vẫn chưa thể hiện được vị trí độc lập của HĐBCQG trong tổ chức, quản lý bầu cử; chưa thể hiện được vai trò, tầm quan trọng của thiết chế này trong việc bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của người dân cũng như quá trình “kiểm soát đầu vào” đối với cơ quan đại diện trong bộ máy nhà nước.

Trên cơ sở đó, luận văn đã phân tích một số vấn đề lý luận về xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG, lịch sử hình thành và phát triển của cơ quan phụ trách bầu cử ở nước ta qua các giai đoạn. Luận văn cũng nêu lên thực trạng pháp luật về tổ chức và hoạt

động, thực tiễn tổ chức và hoạt động của HĐBCQG, từ đó đưa ra các giải pháp nhằm góp phần xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐBCQG ở Việt Nam hiện nay.

Cuối cùng, tác giả hi vọng trong thời gian tới cần tiếp tục nghiên cứu dự thảo “Luật Tổ chức Hội đồng bầu cử quốc gia” một cách khoa học, toàn diện về tổ chức và hoạt động của thiết chế Hiến định HĐBCQG, qua đó tạo cơ sở pháp lý vững chắc bảo đảm HĐBCQG là một cơ quan Hiến định độc lập trong bộ máy nhà nước ở nước ta hiện nay, tạo tiền đề quan trọng để HĐBCQG tổ chức các cuộc bầu cử thật sự dân chủ, công bằng, minh bạch, chuyên nghiệp, đạt hiệu quả cao; góp phần bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp.

Có thể nói, luận văn là một công trình nghiên cứu khoa học có ý nghĩa về lý luận và thực tiễn, có thể dùng làm tài liệu tham khảo, nghiên cứu, học tập cho các sinh viên, học viên ngành luật. Đây cũng là một tài liệu tham khảo cho các cơ quan nhà nước trong việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật về thiết chế HĐBCQG.

Mặc dù có nhiều cố gắng nhưng do một số nguyên nhân, luận văn không tránh khỏi những thiếu sót, hạn chế.

Tác giả rất mong nhận được sự góp ý, hướng dẫn của các Thầy, Cô, các nhà khoa học, các chuyên gia để luận văn được hoàn thiện hơn./.